

Dự thảo lần 1

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH QUYẾT ĐỊNH THAY THẾ QUYẾT ĐỊNH SỐ 11/2024/QĐ-UBND NGÀY 05 THÁNG 02 NĂM 2024 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, BẢO VỆ HÀNH LANG BẢO VỆ BỜ BIỂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 11/2024/QĐ-UBND NGÀY 05 THÁNG 02 NĂM 2024 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, BẢO VỆ HÀNH LANG BẢO VỆ BỜ BIỂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, BẢO VỆ HÀNH LANG BẢO VỆ BỜ BIỂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy định này quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy định này quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	điểm b, khoản 1, Điều 43, Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo quy định Ủy ban nhân dân tỉnh có biển có trách nhiệm: “Ban hành quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn; phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển”

<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.</p>	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn thành phố Cần Thơ.</p>	<p>Phù hợp với:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 - Nghị định số 40/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2025/NĐ-CP và Nghị định số 44/2026/NĐ-CP.
<p>Điều 3. Hành lang bảo vệ bờ biển</p> <p>1. Hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Sóc Trăng là dải đất ven biển được thiết lập tại 08 khu vực theo Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.</p> <p>2. Ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Sóc Trăng được quy định tại Quyết định số 2592/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt Ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.</p> <p>.</p>	<p>Điều 3. Hành lang bảo vệ bờ biển</p> <p>1. Hành lang bảo vệ bờ biển thành phố Cần Thơ là dải đất ven biển được thiết lập tại 05 khu vực theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .. tháng ...năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn thành phố Cần Thơ</p> <p>2. Ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn thành phố Cần Thơ được quy định tại Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .. tháng ...năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Ranh giới hành lang</p>	<p>Phù hợp với:</p> <p>Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1668/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Cần Thơ năm 2025; Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ; Thông tư số 15/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

	bảo vệ bờ biển trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	
<p>Điều 4. Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển</p> <p>Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Sóc Trăng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển và được cắm trên đường ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển; ở vị trí thuận lợi, ổn định, gần đường ranh giới nhất và được mô tả rõ khoảng cách, phương vị từ vị trí này đến vị trí ranh giới trong đã được thiết kế trên bản đồ.</p>	<p>Điều 4. Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển</p> <p>Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn thành phố Cần Thơ được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển được sửa đổi, bổ sung tại Điều 7 Thông tư số 15/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và được cắm trên đường ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển; ở vị trí thuận lợi, ổn định, gần đường ranh giới nhất và được mô tả rõ khoảng cách, phương vị từ vị trí này đến vị trí ranh giới trong đã được thiết kế trên bản đồ.</p>	<p>Bổ sung Điều 7 Thông tư số 15/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực biển và hải đảo.</p>
	<p>Điều 5. Điều chỉnh Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển</p> <p>Điều chỉnh Danh mục các khu vực phải</p>	<p>Bổ sung Điều 5</p> <p>Viện dẫn Điều 35a Nghị định số 40/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 65/2025/NĐ-CP.</p>

	thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển thực hiện theo quy định tại Điều 35a Nghị định số 40/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 65/2025/NĐ-CP của Chính phủ.	
	Điều 6. Điều chỉnh ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển Điều chỉnh ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 65/2025/NĐ-CP của Chính phủ.	Bổ sung Điều 6 Viện dẫn Điều 40 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 65/2025/NĐ-CP.
Điều 5. Các hoạt động bị nghiêm cấm, bị hạn chế trong hành lang bảo vệ bờ biển 1. Các hoạt động bị nghiêm cấm trong hành lang bảo vệ bờ biển được quy định tại Điều 24 Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. 2. Các hoạt động bị hạn chế trong hành lang bảo vệ bờ biển được quy định tại Điều 25 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Điều 41 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15	Điều 7. Các hoạt động bị nghiêm cấm, bị hạn chế trong hành lang bảo vệ bờ biển 1. Các hoạt động bị nghiêm cấm trong hành lang bảo vệ bờ biển được thực hiện theo quy định tại Điều 24 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. 2. Các hoạt động bị hạn chế trong hành lang bảo vệ bờ biển được thực hiện	Viện dẫn Điều 24 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Viện dẫn Điều 25 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và được quy định chi tiết tại Điều 41 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy

tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.	theo quy định tại Điều 25 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và được quy định chi tiết tại Điều 41 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo	định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.
Điều 6. Quản lý mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển 1. Nghiêm cấm các hành vi dịch chuyển vị trí mốc giới trái phép, hành vi phá hoại, làm hư hỏng mốc giới. 2. Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển phải được kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hàng năm và có phương án khôi phục mốc giới khi bị hư hỏng, bảo đảm đúng quy cách mốc giới và vị trí mốc giới theo hồ sơ được lưu giữ.	Điều 8. Quản lý mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển 1. Nghiêm cấm các hành vi dịch chuyển vị trí mốc giới trái phép, hành vi phá hoại, làm hư hỏng mốc giới. 2. Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển phải được kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hàng năm và có phương án khôi phục mốc giới khi bị hư hỏng, bảo đảm đúng quy cách mốc giới và vị trí mốc giới theo hồ sơ được lưu giữ.	Việc quản lý mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 65/2025/NĐ-CP và Nghị định số 44/2026/NĐ-CP, và quy định kỹ thuật tại Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 15/2025/TT-BNNMT.
Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành 1. Sở Tài nguyên và Môi trường a) Chủ trì, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; đồng thời, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức quản lý hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo	Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành 1. Sở Nông nghiệp và Môi trường a) Tham mưu tổ chức quản lý hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của pháp luật tài nguyên môi trường biển, hải đảo và Quy định này.	Sửa đổi tên cơ quan theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

<p>và các quy định có liên quan.</p> <p>b) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển;</p> <p>c) Hàng năm, tổ chức rà soát, kiểm tra hiện trạng mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển và tổ chức khôi phục các mốc bị hư hỏng. Kiểm tra, thanh tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn theo quy định.</p> <p>d) Lưu trữ hồ sơ hành lang bảo vệ bờ biển, hồ sơ mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển; cung cấp tài liệu, số liệu liên quan cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.</p> <p>đ) Định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả công tác quản lý hành lang bảo vệ bờ theo quy định.</p> <p>2. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan thẩm định các dự án đầu tư có liên quan đến hành lang bảo vệ bờ biển, đảm bảo không mâu thuẫn, chồng chéo với hành lang bảo vệ bờ biển.</p> <p>3. Sở Xây dựng phối hợp với Sở Tài nguyên và</p>	<p>b) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển.</p> <p>c) Hàng năm, tổ chức rà soát, kiểm tra hiện trạng mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển và tổ chức khôi phục các mốc bị hư hỏng. Kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn theo quy định.</p> <p>d) Lưu trữ hồ sơ hành lang bảo vệ bờ biển, hồ sơ mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển; cung cấp tài liệu, số liệu liên quan cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.</p> <p>đ) Định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nông nghiệp và Môi trường kết quả công tác quản lý hành lang bảo vệ bờ theo quy định.</p> <p>2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương có liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền về các dự án đầu tư có liên quan đến hành lang bảo vệ bờ biển.</p> <p>3. Sở Xây dựng phối hợp với Sở Nông</p>	
--	---	--

<p>Môi trường trong công tác lập, thẩm định quy hoạch xây dựng đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh.</p> <p>4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển; trong công tác quản lý chuyên ngành đảm bảo không mâu thuẫn, chồng chéo, xung đột với hành lang bảo vệ bờ biển.</p> <p>5. Các Sở, ban, ngành khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện việc quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Nghị định số 40/2016/NĐ-CP và Quy định này.</p>	<p>ng nghiệp và Môi trường trong công tác lập, thẩm định quy hoạch xây dựng đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn.</p> <p>4. Các sở, ban, ngành khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện việc quản lý hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định.</p>	
<p>Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có hành lang bảo vệ bờ biển được thiết lập</p> <p>1. Tổ chức quản lý hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Khoản 2 Điều 43 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP và Quy định này.</p> <p>2. Định kỳ hàng năm báo cáo về công tác quản lý hành lang bảo vệ bờ biển của địa phương</p>	<p>Bổ Điều 8</p>	<p>Phù hợp với:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

<p>mình về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 12 của năm báo cáo để theo dõi, tổng hợp.</p>		
<p>Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có hành lang bảo vệ bờ biển được thiết lập</p> <p>1. Tổ chức quản lý hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Khoản 3 Điều 43 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP và Quy định này.</p> <p>2. Định kỳ hàng năm báo cáo về công tác quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển về Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 10 tháng 12 của năm báo cáo để theo dõi, tổng hợp.</p>	<p>Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường có hành lang bảo vệ bờ biển được thiết lập</p> <p>1. Thực hiện trách nhiệm được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 74 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; khoản 3 Điều 43 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 của Chính phủ và Quy định này.</p> <p>2. Thường xuyên kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền, báo cáo kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật quản lý hành lang bảo vệ bờ biển về Sở Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>3. Định kỳ hàng năm báo cáo về công tác quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 10 tháng 12 của năm báo cáo để theo dõi, tổng hợp.</p>	<p>Phù hợp với:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Khoản 3 Điều 43 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 của Chính phủ.

<p>Điều 10. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan</p> <p>Các tổ chức, cá nhân có hoạt động trong phạm vi hành lang bảo vệ bờ biển phải tuân thủ các quy định của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Nghị định số 40/2016/NĐ-CP và Quy định này.</p>	<p>Điều 11. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan</p> <p>1. Các tổ chức, cá nhân có hoạt động trong phạm vi hành lang bảo vệ bờ biển phải tuân thủ các quy định của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 65/2025/NĐ-CP và Nghị định số 44/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Quy định này.</p> <p>2. Việc khai thác, sử dụng tài nguyên thuộc hành lang bảo vệ bờ biển thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và đảm bảo không có các hoạt động bị nghiêm cấm, các hoạt động bị hạn chế theo Quy định này và quy định pháp luật liên quan.</p>	<p>Điều này quy định đảm bảo tính thống nhất và sự phối kết hợp giữa các tổ chức, cá nhân có hoạt động trong phạm vi HLBVBB tuân thủ các quy định của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13, Nghị định số 40/2016/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 65/2025/NĐ-CP và Quy định này; phối hợp trong cung cấp thông tin, xử lý, quản lý HLBVBB.</p>

<p>Điều 11. Điều khoản thi hành</p> <p>1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.</p> <p>2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.</p>	<p>Điều 12. Điều khoản thi hành</p> <p>1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn và tổ chức triển khai Quy định này.</p> <p>2. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có hành lang bảo vệ bờ biển và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm được giao theo Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.</p> <p>4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.</p>	<p>Điều này quy định nhằm đảm bảo tính thống nhất chủ trì và sự phối kết hợp giữa các bên liên quan.</p>
--	---	--